

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2019/HS-ST
Ngày 05 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phú Tra.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Tuất

Bà Đào Thị Giang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2019/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Q, sinh năm: 1992 tại Quảng Bình; hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị N; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ tên Lê Thị H; có 01 con, sinh năm 2012. Tiền án: Ngày 25/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự (Bản án số 05/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình). Tiền sự: Không. Bị giam giữ từ ngày 21 tháng 7 năm 2019 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Công ty TNHH Xây dựng và Cầu đường Đ;

Trụ sở: 12/3D, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (người đại diện vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Xuân P, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Tổ 10A, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Số 475, khu K, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 20/7/2019, sau khi ngủ qua đêm tại ngôi nhà bỏ hoang ở ấp Bến Gỗ, xã An Hòa, thành phố Biên Hòa, Q cùng với đối tượng tên M (chưa rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. M điều khiển xe mô tô hiệu Dream II biển số 60X7-4570 chở Q đi về hướng khu công nghiệp Giang Điền, huyện Trảng Bom tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 06 giờ, Q và M đến công trường xây dựng The Viva City ở ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom trộm cắp 23 thanh thép vằn D16 CR 40 (dùng trong xây dựng) dài từ 1,6 mét đến 2,2 mét của Công ty TNHH xây dựng và cầu đường Đ. Q và M để 23 thanh thép lên xe mô tô, Q ngồi sau giữ, còn M điều khiển xe mô tô chạy về hướng thành phố Biên Hòa tìm nơi tiêu thụ. Khi đến phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa thì bị quần chúng nhân dân nghi ngờ trộm cắp nên truy đuổi, M bỏ xe chạy bộ trốn thoát, còn Q bị người dân bắt giữ cùng xe mô tô 60X7-4570 và 23 cây thép giao công an phường Phước Tân, công an phường Phước Tân bàn giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xử lý theo thẩm quyền. Ngày 21/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tạm giữ bị cáo để điều tra.

Theo bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom thì 23 thanh thép vằn D16 CR 40 (dùng trong xây dựng) dài từ 1,6 mét đến 2,2 mét, trọng lượng 62 kg, trị giá: 830.800 đồng (bút lục 53-56).

Ngày 29/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Trần Q. Tại Cơ quan điều tra, bị can Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Xử lý vật chứng: 23 thanh thép vắn D16 CR 40 (dùng trong xây dựng) dài từ 1,6 mét đến 2,2 mét, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Văn Đ (đại diện của Công ty TNHH xây dựng và cầu đường Đ). Đối với biển số xe 60X7-4570 qua xác minh biển số này được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo; số máy: 2708505; số khung: 003516 do anh Tô Quang V ngụ tại phường L, thành phố B đứng tên. Vào năm 2008, anh Ngô Sỹ Th mua xe mô tô (do không có hộ khẩu tại tỉnh Đồng Nai nên nhờ anh V đăng ký đứng tên giúp). Vào ngày 24/3/2019 anh Th điều khiển xe mô tô 60X7-4570 đến chợ Tân Biên, thành phố Biên Hòa thì bị mất trộm (anh Th không trình báo sự việc cho địa phương biết). Cơ quan điều tra đã thông báo và bàn giao biển số 60X7-4570 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream II, có số máy VVT02L1P50FMG-002205; số khung: RKDCG0...7X.....(xe gắn biển số 60x7-4570) không rõ nguồn gốc, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về dân sự: Hiện nay Công ty TNHH Xây dựng và Cầu đường Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 202/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên M cùng tham gia trộm cắp tài sản với Nguyễn Trần Q, qua xác minh chưa biết được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo từ 08 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng các Điều 55, 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Trần Q phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 20/7/2019, bị cáo Q và đối tượng tên M (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Dream II, biển kiểm soát: 60X7-4570 đến công trường xây dựng The Viva City ở ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom lén lút chiếm đoạt 23 (hai mươi ba) thanh thép vằn D16 CR 40 (dùng trong xây dựng) dài từ 1,6 mét đến 2,2 mét của Công ty TNHH Xây dựng và Cầu đường Đ, có tổng trị giá là 830.800đ (tám trăm ba mươi ngàn tám trăm đồng). Tuy trị giá số tiền bị cáo chiếm đoạt chưa đến 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trần Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã có 01 tiền án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách. Nên cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của tội đang bị xét xử theo quy định tại khoản 5 Điều 65, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

[9] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Q 08 (tám) tháng tù.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trần Q phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình: Buộc bị cáo Nguyễn Trần Q phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trần Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án này theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom;
 - Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
 - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
 - Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
 - Bị cáo;
 - Bị hại;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
- Mẫu 27-HS*

Phạm Phú Tra

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

